

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2011/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 7 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Đề án về chế độ hỗ trợ, đãi ngộ cho diễn viên  
Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành Văn hóa - Thông tin (nay là ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 94/2006/TTLT-BVHTT-BNV-BTC của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành Văn hóa - Thông tin;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 305/TTr-SVHTTDL ngày 29/6/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Đề án về chế độ hỗ trợ, đãi ngộ cho diễn viên Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai (Đề án đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng Đoàn Nghệ thuật cải lương Đồng Nai, Trưởng Đoàn Ca múa kịch Đồng Nai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Chánh - Phó văn phòng;
- Lưu: VT, KT, VX.

@DienKT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Minh Phúc**

**ĐỀ ÁN**

**Về chế độ hỗ trợ, đãi ngộ cho diễn viên  
Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai**  
(Kèm theo Quyết định số 46 /2011/QĐ-UBND  
ngày 16 /7/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai)

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003.

- Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

- Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020.

- Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về Chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành Văn hóa - Thông tin (nay là ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Quyết định số 654/QĐ-TTg ngày 29/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng chính sách thẩm định, quảng bá, thuế ưu đãi... đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật trong nước; văn hóa phẩm của Việt Nam đưa ra nước ngoài và giới thiệu tinh hoa văn học, nghệ thuật của thế giới vào Việt Nam; chính sách sưu tầm, chỉnh lý, bảo tồn, phát huy, quảng bá di sản văn học, nghệ thuật dân tộc và phát triển văn học, nghệ thuật quần chúng” thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

- Thông tư liên tịch số 94/2006/TTLT-BVHTT-BNV-BTC của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật ngành Văn hóa - Thông tin.

- Thông báo số 134/TB-HĐND ngày 02/6/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai kết luận cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về xem xét chế độ bồi dưỡng cho diễn viên Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai.

**II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Hiện nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có hai đơn vị trực thuộc là Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch đang hoạt động trong lĩnh vực

biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình hoạt động, hai đoàn thường xuyên dàn dựng mới, tập luyện các chương trình, vở diễn có nội dung tư tưởng và chất lượng nghệ thuật cao để phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, phục vụ nhân dân, công nhân các khu công nghiệp. Hằng năm, nghệ sỹ, diễn viên, nhạc công, công nhân viên của hai đoàn phải thực hiện 90% kế hoạch biểu diễn tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Trong khi đó, việc áp dụng chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề và bồi dưỡng đối với lao động biểu diễn nghệ thuật theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg ngày 09/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ không còn phù hợp với mặt bằng giá cả hiện tại. Mặt khác, do đặc thù của ngành nghệ thuật biểu diễn chủ yếu hoạt động vào ban đêm ở những vùng khó khăn nên nghệ sỹ, diễn viên phải chịu sự tác động của môi trường, nắng mưa, sương gió, di chuyển xa, thức khuya, sử dụng phấn son, hóa chất tẩy trang... ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, sinh hoạt, nghỉ ngơi, hao mòn thanh sắc, tuổi xuân. Sinh hoạt của đội ngũ nghệ sỹ, diễn viên gặp nhiều khó khăn; một số nghệ sỹ, diễn viên giỏi nghề đã xin nghỉ, chuyển về thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để có mức thu nhập cao hơn.

Để đảm bảo ổn định cuộc sống, nâng cao mức thu nhập cho văn nghệ sỹ, tạo điều kiện thuận lợi cho hai đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp của tỉnh thu hút tài năng, cần có chính sách đã ngộ, đầu tư, chăm lo, hỗ trợ về chế độ cho các nghệ sỹ, diễn viên để họ yên tâm lao động, sáng tác nghệ thuật, ổn định tư tưởng, cống hiến lâu dài cho sự nghiệp phát triển văn hóa, nghệ thuật của địa phương, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu của tỉnh đề ra.

### III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

#### 1. Đối tượng áp dụng

Nghệ sỹ, diễn viên, công nhân viên thuộc Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai.

#### 2. Quy định mức hỗ trợ, đãi ngộ

Xuất phát từ thực trạng nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chế độ hỗ trợ, đãi ngộ cho diễn viên, công nhân viên thuộc Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai như sau:

STT	Nội dung	Chế độ chính sách		
		Đang thực hiện	Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	Mức hỗ trợ mới
<b>I. Bồi dưỡng biểu diễn</b>				
1	Đối với nghệ sỹ nhân dân được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	Chưa	Không có	300.000 đồng/suất biểu diễn

2	Đối với diễn viên đóng vai kép chính, đào chính, nghệ sỹ ưu tú và chỉ đạo nghệ thuật (loại 1) được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	50.000	50.000	250.000 đồng/ suất biểu diễn
3	Đối với diễn viên đóng vai kép thứ, đào thứ, nhạc công, trưởng đoàn, phó trưởng đoàn (loại 2) được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	40.000	40.000	200.000 đồng/ suất biểu diễn
4	Đối với diễn viên đóng vai còn lại và bộ phận phục vụ (loại 3) được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	20.000	20.000	150.000 đồng/ suất biểu diễn
5	Đối với chức danh tổng đài trưởng, phó tổng đài (chỉ huy đêm diễn)	Chưa	Không có	50.000 đồng/ suất biểu diễn
<b>II. Bồi dưỡng tập luyện</b>				
6	Đối với nghệ sỹ nhân dân được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	Chưa	Không có	100.000 đồng/ ngày tập luyện
7	Đối với diễn viên đóng vai kép chính, đào chính, nghệ sỹ ưu tú và chỉ đạo nghệ thuật (loại 1) được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	20.000	20.000	80.000 đồng/ ngày tập luyện
8	Đối với diễn viên đóng vai kép thứ, đào thứ, nhạc công, trưởng đoàn, phó trưởng đoàn (loại 2) được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	15.000	15.000	60.000 đồng/ ngày tập luyện
9	Đối với diễn viên đóng vai còn lại và bộ phận phục vụ (loại 3) được hỗ trợ thêm ngoài mức bồi dưỡng biểu diễn theo Quyết định số 180/2006/QĐ-TTg	10.000	10.000	40.000 đồng ngày tập luyện

### 3. Kinh phí thực hiện

#### a) Tổng kinh phí hỗ trợ (phụ lục chi tiết đính kèm)

Để thực hiện mức hỗ trợ, đãi ngộ như trên, hàng năm phải cân đối bổ sung thêm dự toán kinh phí cho Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai là 2.695.400.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn).

b) Nguồn kinh phí hỗ trợ

Nguồn kinh phí hỗ trợ được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của tỉnh theo quy định hiện hành.

c) Phương thức thanh toán

Theo Luật Ngân sách nhà nước hiện hành và các quy định, hướng dẫn có liên quan.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Đề án về chế độ hỗ trợ, đãi ngộ cho diễn viên Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, triển khai cho Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai thực hiện Đề án. Hàng năm, xây dựng dự toán kinh phí và thanh quyết toán theo Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định, hướng dẫn có liên quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Trần Minh Phúc*  
**Trần Minh Phúc**

Phụ lục

**KINH PHÍ HỖ TRỢ, ĐÃI NGỘ HÀNG NĂM CHO ĐOÀN NGHỆ THUẬT  
CẢI LƯƠNG VÀ ĐOÀN CA MÚA KỊCH TỈNH ĐỒNG NAI**

(Đính kèm Đề án về chế độ hỗ trợ, đãi ngộ cho diễn viên

Đoàn Nghệ thuật cải lương và Đoàn Ca múa kịch tỉnh Đồng Nai)



ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Thành tiền
<b>A. Đoàn Nghệ thuật cải lương</b>		<b>1.491.700.000</b>
<b>I. Bồi dưỡng biểu diễn</b>		
1	Nghệ sỹ nhân dân (300.000 đồng x 130 đêm)	39.000.000
2	Diễn viên chính (loại 1), nghệ sỹ ưu tú, chỉ đạo nghệ thuật (11 người x 250.000 đồng x 130 đêm)	357.500.000
3	Diễn viên kép thứ (loại 2), nhạc công, trưởng đoàn, phó trưởng đoàn (12 người x 200.000 đồng x 130 đêm)	312.000.000
4	Diễn viên đóng vai còn lại và phục vụ (loại 3) (27 người x 150.000 đồng x 130 đêm)	526.500.000
5	Tổng đài trưởng, phó tổng đài (50.000 đồng x 130 đêm)	6.500.000
<b>II. Bồi dưỡng tập luyện</b>		
6	Nghệ sỹ nhân dân (100.000 đồng x 90 ngày)	9.000.000
7	Diễn viên chính (loại 1), nghệ sỹ ưu tú, chỉ đạo nghệ thuật (11 người x 80.000 đồng x 90 ngày)	79.200.000
8	Diễn viên kép thứ (loại 2), nhạc công, trưởng đoàn, phó trưởng đoàn (12 người x 60.000 đồng x 90 ngày)	64.800.000
9	Diễn viên đóng vai còn lại và phục vụ (loại 3) (27 người x 40.000 đồng x 90 ngày)	97.200.000
<b>B. Đoàn Ca múa kịch</b>		<b>1.203.700.000</b>
<b>I. Bồi dưỡng biểu diễn</b>		
1	Diễn viên chính (loại 1) (2 người x 250.000 đồng x 130 đêm)	65.000.000
2	Diễn viên (loại 2), nhạc công, trưởng đoàn, phó trưởng đoàn (13 người x 200.000 đồng x 130 đêm)	338.000.000
3	Diễn viên đóng vai còn lại và phục vụ (loại 3) (31 người x 150.000 đồng x 130 đêm)	604.500.000
<b>II. Bồi dưỡng tập luyện</b>		
4	Diễn viên chính (loại 1) (2 người x 80.000 đồng x 90 ngày)	14.400.000
5	Diễn viên kép thứ (loại 2), nhạc công, trưởng đoàn, phó trưởng đoàn (13 người x 60.000 đồng x 90 ngày)	70.200.000
6	Diễn viên đóng vai còn lại và phục vụ (loại 3) (31 người x 40.000 đồng x 90 ngày)	111.600.000
<b>Tổng cộng (A+B)</b>		<b>2.695.400.000</b>